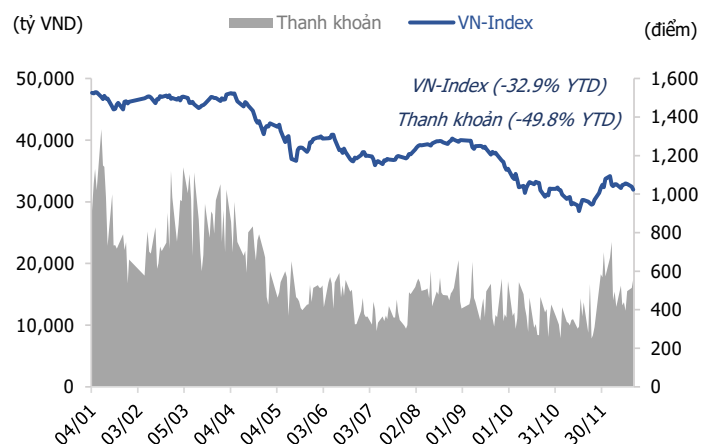


VN-INDEX TIẾP TỤC GIẢM ĐIỂM, THANH KHOẢN CẢI THIỆN

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ VN-INDEX



ĐIỂM NHẤN GIAO DỊCH

▼ **VN-Index rơi vào đà giảm:** Hôm nay là một phiên giao dịch tương đối ảm đạm của VN-Index khi rớt điểm mạnh vào ngay phiên sáng. Dù rất cố gắng hồi điểm vào 30 phút cuối trước khi kết phiên, VN-Index vẫn không thành công quay trở về sắc xanh khi mất thêm 15.3 điểm (-1.5%) và kết phiên với 1,023 điểm.

▲ **Thanh khoản tăng:** Thanh khoản tiếp tục tăng so với trung bình 10 phiên gần nhất (14,709 tỷ VND) khi đang đạt 17,455 tỷ VND trên HSX.

▲ **Khối ngoại mua ròng:** Khối ngoại tiếp tục chi mạnh tay hôm nay với 1,862.6 tỷ VND mua ròng trên HSX, giao dịch mua ròng đột biến phiên hôm nay là VPD (784.8 tỷ VND), theo sau đó là HPG (122.9 tỷ VND) và STB (120.8 tỷ VND).

▲ **Nhóm tăng điểm:** VNM (+2.2%), CTG (+1.6%) và SAB (+0.3%) là các mã tăng điểm mạnh nhất trong VN30 phiên hôm nay.

▼ **Nhóm giảm điểm:** Nhóm Bất động sản tiếp tục ghi nhận những mã có diễn biến giảm sâu như NVL (-6.9%), PDR (-6.5%) và VRE (-5.7%).

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

VN-Index giảm mạnh từ đầu phiên. Thị trường chìm trong sắc đỏ ngay từ đầu phiên khi nhà đầu tư thực hiện chốt lời ngắn hạn, lực bán áp đảo đã khiến thị trường có lúc rơi xuống 1,010 điểm. Tuy nhiên, lực cầu tương đối lớn xuất hiện trong phiên chiều đã giúp giảm đà rơi của VN-Index.

Hành động: Việc nhà đầu tư ồ ạt bán ra hôm nay bị ảnh hưởng từ một số tin tức tiêu cực trên thị trường và quay về test lại vùng hỗ trợ 1,000 - 1,020 điểm. Do vậy, nhiều khả năng thị trường sẽ tiếp tục kiểm định vùng 1,000 điểm này thêm 1 vài phiên tới. Nhà đầu tư có thể canh mua 1 phần nhỏ vốn quanh vùng này để giao dịch ngắn hạn.

DỰ BÁO XU HƯỚNG CỦA VN-INDEX



TIN TỨC TRONG NGÀY

TIN TỨC QUỐC TẾ

- Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) hiện đang cho phép lợi suất trái phiếu 10 năm của Nhật Bản tăng lên khoảng 0.5% so với 0.25% trước đó. BOJ cũng giữ mục tiêu lãi suất không thay đổi ở mức khoảng 0% và để lãi suất ngắn hạn ở mức -0.1%.

Tác động: Động thái khiến đồng yên tăng giá, giảm áp lực lạm phát cho nền kinh tế Nhật Bản.

TIN TỨC TRONG NƯỚC

- Cục Hàng không Việt Nam cho biết năm 2022, thị trường vận tải hàng không dự kiến đạt 55 triệu khách, tăng 3.7 lần so năm 2021. Hàng không nội địa vận chuyển 43.2 triệu khách và tăng 15.6% so năm 2019 - thời điểm trước dịch. Trong khi đó, vận chuyển hàng hoá quốc tế ước đạt 1.1 triệu tấn hàng hóa và tăng 10%.

Tác động: Ngành vận tải hành khách và hàng hóa sôi động trở lại tạo tín hiệu hồi phục nền kinh tế sau đại dịch.

TIN TỨC DOANH NGHIỆP

- GEX** (HSX, giá đóng cửa ngày 20/12: 14,350 VND): Công ty TNHH MTV Đầu tư GEX đã bán thành công 80 triệu cổ phiếu GEX, tương đương 9.39% vốn theo hình thức khớp lệnh và thỏa thuận. Giao dịch được thực hiện từ 14 - 19/12/2023. Sau giao dịch này, Công ty TNHH MTV Đầu tư GEX không còn là cổ đông lớn của GEX (với tỷ lệ sở hữu chỉ còn 3.91%).

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

	VN-Index	HNX-Index
Giá trị chỉ số	1,023	208
<i>Biến động 1 ngày (%)</i>	<i>-1.5%</i>	<i>-2.2%</i>
<i>Biến động YTD (%)</i>	<i>-32.9%</i>	<i>-56.2%</i>
Giá trị giao dịch (tỷ VND)	17,455	1,760
<i>GTGD khớp lệnh (tỷ VND)</i>	<i>14,851</i>	<i>1,555</i>
<i>GTGD thỏa thuận (tỷ VND)</i>	<i>2,604</i>	<i>205</i>
<i>Biến động 1 ngày (%)</i>	<i>8.9%</i>	<i>12.9%</i>

Biến động ngành (ICB cấp 2)	% 1D	%YTD	% vốn hóa
Du lịch và Giải trí	1.3%	-22.2%	2.4%
Thực phẩm và đồ uống	0.2%	-16.5%	11.8%
Bảo hiểm	0.1%	-12.7%	1.5%
Công nghệ Thông tin	-0.4%	-9.3%	2.2%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.6%	-12.5%	7.4%
VN-Index	-1.5%	-32.9%	100.0%
Ngân hàng	-1.5%	-21.7%	33.3%
Bán lẻ	-1.7%	-30.5%	2.1%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.7%	-14.9%	1.2%
Bất động sản	-1.8%	-50.7%	19.0%
Dầu khí	-1.8%	-38.6%	1.3%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-2.1%	-27.7%	2.8%
Xây dựng và Vật liệu	-2.6%	-47.4%	3.2%
Hóa chất	-3.2%	-45.8%	3.2%
Dịch vụ tài chính	-3.4%	-55.3%	3.5%
Tài nguyên Cơ bản	-3.6%	-47.9%	3.7%

Lãi suất trong nước	%/năm	± đầu năm
Lãi suất qua đêm LNH	4.6%	2.8%
Lãi suất TPCP 5 năm	5.0%	4.0%

Tỷ giá	% 1D	%YTD
USD/VND	23,760	0.3%
EUR/VND	25,242	0.4%
JPY/VND	179	3.9%
GBP/VND	28,839	0.2%

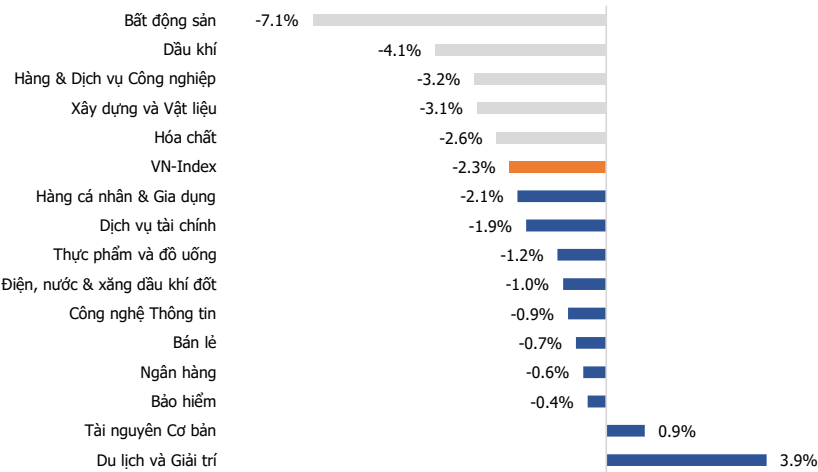
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ

Chỉ số CK quốc tế	% 1D	%YTD
DJI**	32,758	-0.5%
S&P500**	3,818	-0.9%
VIX**	23	1.1%
FTSE100**	7,349	-0.2%
DAX**	13,890	-0.4%
CAC40**	6,428	-0.7%
Nikkei	26,568	-2.5%
Shanghai	3,074	-1.1%
Kospi	2,333	-0.8%
Taiwan weighted	14,170	-1.8%

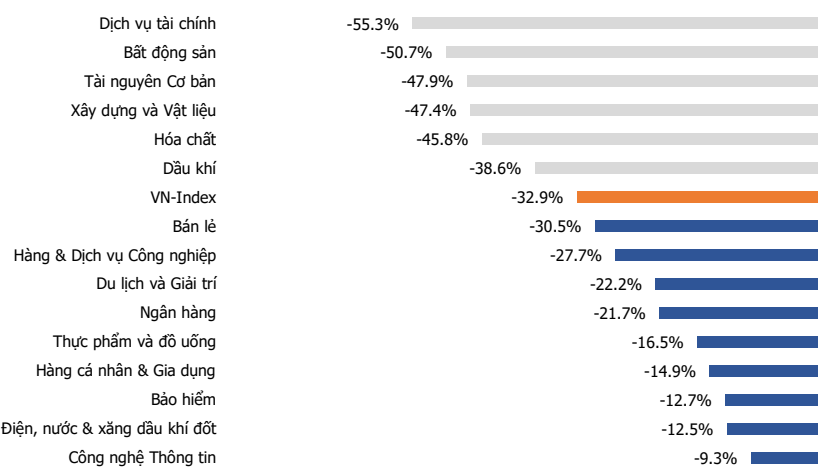
(**) dữ liệu phiên liền trước

Giá hàng hóa	% 1D	%YTD
Giá dầu Brent (USD)	79.77	0.0%
Giá dầu WTI (USD)	75.36	0.0%
Giá vàng (USD)	1,802.38	0.8%
Giá đồng (USD)	3.79	0.2%

TOP BIẾN ĐỘNG NGÀNH TRONG 1 TUẦN



TOP BIẾN ĐỘNG NGÀNH YTD



TOP BIẾN ĐỘNG NHÓM CỔ PHIẾU VN100

	Ticker	Tên công ty	Ngành	Sàn	Giá cuối ngày (VND)	% ngày	% 1 tuần	% 1 tháng	% 1 năm	Vốn hóa (tỷ VND)	Giá trị GD (tỷ VND)
Nhóm cổ phiếu biến động tích cực nhất	NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	HSX	14,650	3.9%	12.7%	61.9%	-52.9%	3,857	365
	PVD	Khoan Dầu khí PVDrilling	Dầu khí	HSX	17,500	2.9%	2.9%	35.1%	-25.7%	9,728	147
	BWE	Nước - Môi trường Bình Dương	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	HSX	47,500	2.8%	0.1%	25.0%	9.4%	9,164	3
	DPM	Đạm Phú Mỹ	Hóa chất	HSX	44,500	2.8%	2.3%	20.3%	-2.5%	17,414	149
	VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	HSX	78,700	2.2%	0.9%	2.2%	-4.5%	164,479	237
Nhóm cổ phiếu biến động tiêu cực nhất	SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	HSX	28,100	-7.0%	-5.1%	9.8%	-59.4%	2,810	91
	HNG	Nông nghiệp Quốc tế HAGL	Thực phẩm và đồ uống	HSX	4,280	-7.0%	-7.4%	1.2%	-65.6%	4,745	40
	BCG	Bamboo Capital	Dịch vụ tài chính	HSX	7,080	-7.0%	-3.0%	30.4%	-68.3%	3,777	60
	ITA	Đầu tư CN Tân Tạo	Bất động sản	HSX	4,670	-7.0%	4.2%	48.3%	-73.0%	4,382	58
	SAM	SAM Holdings	Công nghệ Thông tin	HSX	6,380	-7.0%	-7.0%	10.2%	-72.3%	2,424	35

Các mã cổ phiếu in đậm có tên trong danh sách Nhóm cổ phiếu tiêu biểu (trang 3)

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HSX

	Ticker	Tên công ty	Giá cuối ngày (VND)	% ngày	KLGD NN (cổ phiếu)	GTGD NN (tỷ VND)	% sở hữu nước ngoài	Giá trị giao dịch ròng (tỷ VND)
Mua ròng	VPD	Phát triển Điện lực Việt Nar	29,100	5.1%	+26,601,900	+785	0.1%	+785
	HPG	Hòa Phát	19,000	-5.0%	+6,392,800	+123	21.3%	+123
	STB	Sacombank	22,450	0.2%	+5,499,200	+121	26.7%	+121
	SHB	SHB	10,550	-3.2%	+8,628,700	+91	5.9%	+91
	DGC	Hóa chất Đức Giang	61,800	-1.9%	+1,294,400	+79	16.6%	+79
Bán ròng	SAB	SABECO	173,000	0.3%	-23,100	-4	62.7%	-4
	VIX	Chứng khoán VIX	7,720	-7.0%	-500,600	-4	5.3%	-4
	BID	BIDV	38,500	-0.8%	-140,800	-5	17.2%	-5
	VHC	Thủy sản Vĩnh Hoàn	70,400	-0.8%	-132,700	-8	30.2%	-8
	VRE	Vincom Retail	25,750	-5.7%	-619,500	-16	32.3%	-16

Các mã cổ phiếu in đậm có tên trong danh sách Nhóm cổ phiếu tiêu biểu (trang 3)

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

	Ticker	Tên công ty	Giá cuối ngày (VND)	% ngày	KLGD TD (cổ phiếu)	GTGD TD (tỷ VND)	Giá trị giao dịch ròng (tỷ VND)
Mua ròng	HPG	Hòa Phát	19,000	-5.0%	+1,353,900	+26	+26
	VND	Chứng khoán VNDIRECT	15,200	-1.9%	+975,000	+15	+15
	VPB	VPBank	17,300	-3.6%	+855,900	+15	+15
	MSN	Tập đoàn Masan	94,000	-1.1%	+72,200	+7	+7
	VIC	VinGroup	55,900	-1.1%	+117,900	+7	+7
Bán ròng	MBB	MBBank	17,600	-4.1%	-98,293	-2	-2
	MIG	Bảo hiểm Quân đội	16,100	2.2%	-138,000	-2	-2
	OCB	Ngân hàng Phương Đông	15,700	0.3%	-182,400	-3	-3
	VIB	VIBBank	19,700	-5.1%	-148,100	-3	-3
	NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	16,300	-6.9%	-5,441,500	-89	-89

PHÂN TÍCH NHÓM CỔ PHIẾU TIÊU BIỂU

Ticker	Ngành ICB cấp II	Giá cuối ngày	Vốn hóa (tỷ VND)	Beta 6m	% ngày	% tháng	% năm	% Doanh thu (QoQ)	% LNST (QoQ)	ROE (TTM)	ROA (TTM)	EPS (TTM)	BVPS	P/E (TTM)	P/B	Tổng tài sản/Vốn CSH
MWG	Bán lẻ	46,500	68,047	1.5	-1.4%	10.3%	-32.1%	31.6%	15.4%	23.0%	8.2%	3,468	15,921	13.0	3.0	2.6
FPT	Công nghệ Thông tin	76,600	84,032	0.7	0.0%	7.1%	0.4%	27.8%	29.2%	22.8%	9.5%	4,799	18,136	16.0	4.2	2.3
GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	104,800	200,582	0.5	-0.4%	-8.3%	5.6%	31.2%	25.3%	23.9%	16.0%	7,058	29,593	15.0	3.6	1.5
REE	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	75,400	26,797	0.9	-2.2%	9.3%	25.3%	104.4%	158.3%	16.0%	8.5%	7,773	41,612	10.0	1.9	1.8
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	44,700	13,472	0.7	-3.9%	5.7%	-3.3%	36.1%	92.9%	13.2%	8.9%	3,305	23,620	14.0	2.0	1.4
PNJ	Hàng cá nhân & Gia dụng	110,500	27,183	0.7	-1.3%	10.4%	16.7%	739.7%	258.1%	23.7%	15.8%	7,639	33,814	14.0	3.3	1.5
GVR	Hóa chất	14,300	57,200	2.0	-6.5%	17.7%	-61.0%	-4.9%	-32.7%	8.1%	5.5%	1,086	12,598	13.0	1.2	1.5
MBB	Ngân hàng	17,600	79,798	1.5	-4.1%	12.1%	-27.4%	26.0%	61.5%	25.4%	2.7%	3,876	15,995	5.0	1.2	8.7
VHC	Thực phẩm và đồ uống	70,400	12,910	0.6	-0.8%	3.7%	14.9%	46.2%	76.3%	32.5%	21.1%	12,291	42,001	6.0	1.7	1.5
SAB	Thực phẩm và đồ uống	173,000	112,551	0.2	0.3%	-2.1%	14.3%	101.6%	202.3%	23.0%	17.5%	8,568	38,007	20.0	4.6	1.3

SỰ KIỆN ĐẦU TƯ TRONG THÁNG



★ Tác động **THẤP** tới thị trường ★★ Tác động **VỪA PHẢI** tới thị trường ★★★ Tác động **CAO** tới thị trường

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ: Bloomberg, Investing, Fiinpro và các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

THÔNG TIN LIÊN HỆ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích
tamvc@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Đỗ Thùy Dương

Chuyên viên
duongdt@tvs.vn

BỘ PHẬN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

ib.hcm@tvs.vn

BỘ PHẬN MÔI GIỚI

brokerage.hcm@tvs.vn

brokerage.hn@tvs.vn